

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/DS-ST

Ngày: 10/8/2017

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Công Chiến
2. Bà Nguyễn Thị Bé Em

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yến là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2017/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP ĐA

Địa chỉ: Quận PN, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP ĐA.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Triệu Quốc D – Trưởng phòng phát triển kinh doanh Ngân hàng TMCP ĐA chi nhánh BT.

Địa chỉ: Phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1984.

HKTT: Khu phố C, phường C, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

TT: Khu phố B, Phường C, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/12/2016; bản tự khai cùng các văn bản, tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA là ông Triệu Quốc D trình bày:

Bà Nguyễn Thị Cẩm T có vay tiền tại Ngân hàng TMCP ĐA chi nhánh BT theo giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 02/5/2013. Theo đó, số tiền vay là 15.000.000 đồng, lãi suất là 12%/năm, thời hạn vay là 36 tháng, số tiền trả nợ mỗi tháng là 570.000 đồng và tháng cuối

cùng là 450.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng, biện pháp đảm bảo tiền vay là tín chấp.

Từ ngày 21/6/2013 đến ngày 05/4/2014, bà T chỉ trả được cho Ngân hàng tổng số tiền là 4.065.724 đồng, trong đó nợ gốc là 2.178.027 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.852.973 đồng, nợ lãi quá hạn là 25.724 đồng, sau đó thì không trả nữa. Đến ngày 06/3/2017, bà T có trả tiếp cho Ngân hàng được 10.000.000 đồng nợ gốc. Từ đó đến nay thì bà T không trả nợ tiếp cho Ngân hàng. Như vậy, bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T trả toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 10/8/2017 là 10.881.601 đồng, gồm nợ gốc là 2.812.973 đồng, nợ lãi là 8.068.628 đồng, trong đó nợ lãi trong hạn là 3.547.027 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.521.601 đồng và yêu cầu tính lãi tiếp tục từ ngày 11/8/2017 đến khi bà T trả tất nợ cho Ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã nhiều lần mời bà T đến để tiến hành hòa giải nhưng bà T vẫn vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

Bà Nguyễn Thị Cẩm T có vay tiền tại Ngân hàng TMCP ĐA chi nhánh BT theo giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 02/5/2013. Trong quá trình vay tiền, bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng nên nay Ngân hàng khởi kiện.

Xét quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP ĐA và bà T là tranh chấp hợp đồng tín dụng, bà T không đăng ký kinh doanh, mục đích vay tiền là tiêu dùng nên đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre theo quy định tại Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã nhiều lần mời bà T đến để tiến hành hòa giải nhưng bà T vẫn vắng mặt nên Tòa án đã lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được. Theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 02/5/2013 thì bà T sinh sống tại địa chỉ khu phố C, phường C, thành phố BT, sau đó theo xác nhận của Công an phường C thì bà T theo chồng về địa chỉ khu phố B, phường C, thành phố BT sinh sống. Tòa án đã tiến hành đến địa chỉ khu phố C, phường C, thành phố BT và khu phố B, phường C, thành phố BT để mời bà T đến Tòa án hòa giải tranh chấp hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP ĐA nhưng bà T không đến. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bà T vẫn cố tình vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại Tòa, ông D là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T trả toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 10/8/2017 là 10.881.601 đồng, gồm nợ gốc là 2.812.973 đồng, nợ lãi là 8.068.628 đồng, trong đó nợ lãi trong hạn là 3.547.027 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.521.601 đồng và yêu cầu tính lãi tiếp tục từ ngày 11/8/2017 đến khi bà T trả tất nợ cho Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 02/5/2013 thì bà T có vay tiền tại Ngân hàng TMCP ĐA chi nhánh BT. Theo đó, số tiền vay là 15.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng từ ngày 03/5/2013 đến ngày 03/5/2016, lãi suất là 12%/tháng, số tiền trả nợ mỗi tháng là 570.000 đồng và tháng cuối cùng là 450.000 đồng, mục đích vay là tiêu dùng, biện pháp đảm bảo tiền

vay là tín chấp. Giấy đăng ký này đã được chứng thực tại UBND phường C, thành phố BT, có chữ ký tên xác nhận của cả hai bên. Do đó, giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 02/5/2013 giữa bà T và Ngân hàng là hợp pháp, có hiệu lực pháp luật ràng buộc quyền và nghĩa vụ của hai bên.

Theo giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 02/5/2013 thì bà T cam kết thanh toán vốn và lãi đúng hạn theo quy định của Ngân hàng. Tuy nhiên, từ khi vay tiền đến nay, bà T chỉ mới thanh toán được cho Ngân hàng tổng số tiền là 14.065.724 đồng, sau đó, bà T không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng. Do đó, bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 02/5/2013 được ký kết với Ngân hàng.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định bà T có vay tiền tại Ngân hàng TMCP ĐA chi nhánh BT và chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T trả nợ cho Ngân hàng là có cơ sở nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP ĐA, buộc bà T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP ĐA tổng số tiền tính đến ngày 10/8/2017 là 10.881.601 đồng, gồm nợ gốc là 2.812.973 đồng, nợ lãi là 8.068.628 đồng, trong đó nợ lãi trong hạn là 3.547.027 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.521.601 đồng và tiền lãi tính từ ngày 11/8/2017 đến khi bà T trả hết nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP ĐA được chấp nhận nên án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà T phải nộp là 10.881.601 đồng x 5% = 544.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 351, 352 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 306, 317 và Điều 319 Luật thương mại;

Căn cứ vào các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ các Điều 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Cẩm T.

Buộc bà Nguyễn Thị Cẩm T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP ĐA tổng cộng số tiền là 10.881.601 (Mười triệu tám trăm tám mươi một ngàn sáu trăm lẻ một) đồng, gồm nợ gốc là 2.812.973 (Hai triệu tám trăm mười hai ngàn chín trăm bảy mươi ba) đồng, nợ lãi là 8.068.628 (Tám triệu không trăm sáu mươi tám ngàn sáu trăm hai mươi tám) đồng, trong đó nợ lãi trong hạn là 3.547.027 (Ba triệu năm trăm bốn mươi bảy ngàn không trăm hai mươi bảy) đồng, nợ lãi quá hạn là 4.521.601 (Bốn triệu năm trăm hai mươi một ngàn sáu trăm lẻ một) đồng.

Bà Nguyễn Thị Cẩm T còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 02/5/2013 giữa Ngân hàng TMCP ĐA chi nhánh BT với bà Nguyễn Thị Cẩm T kể từ ngày 11/8/2017 đến khi thi hành xong bản án.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 544.000 (Năm trăm bốn mươi bốn ngàn) đồng bà Nguyễn Thị Cẩm T phải nộp

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền 503.000 (Năm trăm lẻ ba ngàn năm trăm) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000446 ngày 05/01/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án Ngân hàng TMCP ĐA được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Riêng bà Nguyễn Thị Cẩm T vắng mặt tại phiên tòa hôm nay được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Xuân Triều